TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 14-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Út

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 và Thông báo dời ngày xét xử số 08/TB-TA ngày 18/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2022/HSST-QĐ ngày 29/3/2022 đối với bị cáo:

Phạm Hải Đ, sinh năm 1986, tại tỉnh T. Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1958 và bà Từ Thị Ánh P, sinh năm 1966; có vợ tên Trang Ngọc Hoàng Y, sinh năm 1997; tiền án: không; tiền sự: 04 lần, bị cáo có nhân thân xấu; (bị cáo bị bắt ngày 16/12/2021); (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

Anh Nguyễn Long Sơn, sinh năm 1966 (vắng mặt) (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm C, phường D, thành phố T, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trần Bảo S, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T.

2/ Anh Đặng Quang T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm Q, phường R, thành phố T, tỉnh T.

3/ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khóm G, phường G, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 8 năm 2021, bị cáo Phạm Hải Đ, một mình điều khiển xe đạp chạy qua các tuyến đường nội ô thành phố T, tỉnh T, với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi bị cáo chạy ngang qua nhà của anh Nguyễn Long S, sinh năm 1966, khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh T, thì bị cáo phát hiện trên bàn phía trước nhà có để 01(một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad Air2 màu trắng, màn hình cảm ứng có vỏ bao máy tính bảng màu đen, trên võ có chữ UAG màu trắng, khóa cửa rào, không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, bị cáo đậu xe cạnh hàng rào của căn nhà gần đó rồi leo qua hàng rào nhà kế bên, đột nhập vào trong nhà anh S lấy trộm tài sản nói trên. Khi lấy trộm được tài sản, bị cáo leo rào ra ngoài rồi đem tài sản cất giấu vào bụi cây ven đường, sau đó bị cáo điều khiển xe chạy đến nhà anh Đặng Quang T (tên thường gọi C), sinh năm 1991, khóm Q, phường R, thành phố T, tỉnh T, chơi. Tại đây, bị cáo nhìn thấy anh Trần Bảo S, sinh năm 1995, khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T, bị cáo ngồi chơi được một lút thì đi về và nói với anh T, anh Bảo S rằng về nhà xin tiền mua đồ nhậu. Sau đó, bị cáo chạy đến bụi cây lấy 01(một) cái máy tính bảng rồi quay trở lại nhà anh T, bị cáo nói dối với anh T và anh Bảo S rằng máy tính bảng là của gia đình nhờ anh Bảo S đi bán dùm lấy tiền để tiêu xài, anh Bảo S không biết đó là tài sản trộm nên đã đồng ý đem máy tính bảng đến tiệm cầm đồ Nghĩa do chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974, khóm G, phường G, thành phố T, tỉnh T, làm chủ cầm với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), sau đó anh Bảo S lấy 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mua cục sạc pin điện thoại và chuộc lại cái điện thoại mà anh Bảo S đã cầm trước đó, còn lại 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) anh Bảo S đem về đưa cho bị cáo và nói dối rằng bán máy tính bảng được 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), bị cáo không đồng ý và kêu anh Bảo Sơn lấy lại máy tính bảng về trả lại cho bị cáo. Lúc này, anh T hỏi bị cáo bán máy tính bảng giá bao nhiêu thì bị cáo trả lời bán với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), thì anh T đồng ý mua và trả tiền cho bị cáo. Có được tiền bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Qua điều tra, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đã thu hồi được 01(một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad Air2 màu trắng, màn hình cảm ứng, có vỏ bao máy tính bảng màu đen, trên võ có chữ UAG màu trắng giao trả cho anh Nguyễn Long S xong.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số: 50/BKLĐGTS ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Trà Vinh kết luận: 01(một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad Air2 màu trắng, màn hình cảm ứng, có vỏ bao máy tính bảng màu đen, trên võ có chữ UAG màu trắng có giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Đối với anh Trần Bảo S có nhận giúp bán dùm 01(một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad Air2 màu trắng, màn hình cảm ứng, có vỏ bao máy tính bảng màu đen, trên võ có chữ UAG màu trắng do bị cáo Phạm Hải Đ trộm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xác định anh Bảo S hoàn toàn không biết tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có, nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với anh Đặng Quang T, qua điều tra được biết, khi mua 01(một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad Air2 màu trắng, màn hình cảm ứng, có vỏ bao máy tính bảng màu đen, trên võ có chữ UAG màu trắng của bị cáo, anh Tân không biết tài sản trên do bị cáo trộm cắp mà có, nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị N có nhận cầm của anh Trần Bảo S 01(một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad Air2 màu trắng, màn hình cảm ứng, có vỏ bao máy tính bảng màu đen, trên võ có chữ UAG màu trắng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xác định chị N hoàn toàn không biết tài sản trên do trộm cắp mà có, nên không đặt vấn đề xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-HS ngày 09/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Phạm Hải Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Phạm Hải Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét căn cứ: Khoản 1 điều 173; điểm i,s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hải Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hải Đ đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài, vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/8/2021 bị cáo điều khiển xe đạp ngang nhà anh Nguyễn Long S, khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T thì phát hiện trên bàn trước nhà có một máy tính bảng hiệu Apple Ipad Air2 màu trắng, màn hình cảm ứng trị giá 6.000.000đ, bị cáo liền leo qua hàng rào vào bên trong lấy trộm, sau đó bị cáo nhờ anh Trần Bảo S đem cầm cho chị Nguyễn Thị N được 2.000.000đ, nhưng S chỉ đưa bị cáo 1.700.000đ, bị cáo không đồng ý nên S đi chuộc lại máy tính trên đem về đưa bị cáo bán cho anh Đặng Quang T được 2.000.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hải Đ đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Phạm Hải Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã có 04 lần tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và xúc phạm danh dự nhân phẩm của thành viên trong gia đình. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên; bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại bị hại còn nguyên vẹn. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Long S đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Bảo S, anh Đặng Quang T, chị Nguyễn Thị N cũng không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad Air2 màu trắng, màn hình cảm ứng, đã xử lý trả lại cho bị hại xong.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hải Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 điều 173; điểm i,s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hải Đ 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Long S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Bảo S, anh Đặng Quang T, chị Nguyễn Thị N không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Hải Đ nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ